

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 12/02/2018

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH ĐỒNG THÁP**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thiêm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Mộc

2. Bà Trần Thị Phiến

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Hoàng Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Bạch Nhạn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 317/2017/TLST- HNGĐ, ngày 09/10/2017 về tranh chấp ly hôn theo quyết định hoãn phiên tòa số 06/2018/QĐST- HNGĐ ngày 24/01/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Nguyễn Văn H, sinh năm 1967

Địa chỉ: Tổ 9, ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Dương Thị Bé S, sinh năm 1965 (vắng)

Địa chỉ: Tổ 9, ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 14/9/2017 và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn ông Nguyễn Văn H trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông H và bà Bé S chung sống với nhau khoảng 8 – 9 năm nay, không có tổ chức cưới nhưng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Hựu huyện Châu Thành vào năm 2013. Vợ chồng chung sống với nhau những năm đầu hạnh phúc, đến khoảng năm 2016 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cãi vã làm mất đi hạnh phúc nên đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay.

Hiện nay ông H không còn tình cảm với bà Dương Thị Bé S nên yêu cầu được ly hôn với bà Bé S.

- *Về con chung, tài sản chung và nợ chung:* không có.

Theo biên bản lấy lời khai ngày 13/10/2017 bị đơn bà Dương Thị Bé S trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà và ông H tìm hiểu nhau tiến đến hôn nhân không có tổ chức cưới nhưng có đăng ký kết hôn vào năm 2013. Thời gian đầu bà và ông H chung sống hạnh phúc, đến tháng 11/2016 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do ông H nói rằng bà đối xử không tốt với con riêng của ông H nên vợ chồng thường hay cãi nhau. Trước đây ông H có khởi kiện xin ly hôn với bà nhưng được Tòa án động viên nên ông H rút đơn khởi kiện. Từ ngày Tòa án Đình chỉ giải quyết vụ án đến nay thì ông H cũng không về chung sống với bà.

Nay ông H xin ly hôn, bà Sáu không đồng ý vì bà vẫn còn tình cảm với ông H.

- *Về con chung, tài sản chung và nợ chung*: không có.

* Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu ý kiến:

- *Về việc tuân theo pháp luật tố tụng*: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đều tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: nguyên đơn chấp hành đúng qui định tại điều 71 của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn Dương Thị Bé S không chấp hành đúng quy định tại điều 70 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Ý kiến về việc giải quyết vụ án*: Viện kiểm sát nhận thấy việc ông H xin ly hôn với bà Bé S là có căn cứ nên đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn H được ly hôn với bà Dương Thị Bé S theo Điều 56 luật Hôn nhân gia đình. Về con chung, tài sản chung và nợ chung không có nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Tòa án đã triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà Dương Thị Bé S nhưng tại phiên tòa hôm nay bà Bé S vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Bé S theo thủ tục chung.

[2] *Về quan hệ vợ chồng*: ông Nguyễn Văn H và bà Dương Thị Bé S chung sống với nhau năm 2013, có đăng ký kết hôn nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống ông H cho rằng do vợ chồng không hợp nhau, bà Bé S lại không tôn trọng ông nên vợ chồng thường xuyên gây gổ làm mất đi hạnh phúc. Tại phiên tòa ông H vẫn yêu cầu được ly hôn với bà Bé S, bà Bé S thì cho rằng bà vẫn còn tình cảm với ông H nên không đồng ý ly hôn nhưng bà Sáu cũng không có giải pháp nào để vợ chồng đoàn tụ. Như vậy, chứng tỏ mâu thuẫn giữa ông H và bà Sáu đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy, nếu để ông, bà chung sống trở lại cũng không tạo được một gia đình hạnh phúc, bền vững. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn H được ly hôn với bà Dương Thị Bé S.

[3] *Về con chung, tài sản chung và nợ chung*: không có nên không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Ông Nguyễn Văn H phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về thủ tục tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như đã phân tích trên là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội ban hành ngày 30/12/2016.

Xử:

1. *Về quan hệ vợ chồng*: Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn H được ly hôn với bà Dương Thị Bé S.

2. *Về con chung, tài sản chung và nợ chung*: không có

3. *Về án phí*: Ông Nguyễn Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông H đã nộp ngày 09/10/2017 theo biên lai số 12207 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành sẽ được chuyển thành án phí ông H phải nộp.

4. Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn; báo cho nguyên đơn biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tỉnh ĐT
- VKS nhân dân huyện Châu Thành
- Các đương sự
- THADS huyện Châu Thành
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

Lê Thị Thiêm